

Bản án số: 45/2017/ HSST.

Ngày: 13/6/2017.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ –TỈNH QUẢNG NINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Huy Hùng

- *Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đức Thủy.

Bà Nguyễn Thị Xuân.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Phùng Thị Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Tiến Bình, chức vụ: Kiểm sát viên.

Hồi 08 giờ 00 phút, ngày 13 tháng 6 năm 2017. Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 44/2017/HSST ngày 05 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tiến L1** - Tên gọi khác: không có.

Sinh ngày: 03 tháng 10 năm 1984; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Đ, xã T, huyện T, thành phố H; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn T (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1964; Vợ: Đồng Thị P (đã ly hôn); con: chưa có.

Tiền án: + Ngày 25/9/2013 bị Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù, về tội: **“Trộm cắp tài sản”**, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/5/2014.

+ Ngày 31/5/2015 có hành vi **“Trộm cắp tài sản”**, ngày 25/8/2015 Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt 17 tháng tù về tội: **“Trộm cắp tài sản”**, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/10/2016.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt ngày 01/3/2017, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh - Có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại:* Anh Bùi Huy Công L2, sinh năm: 1982; trú tại: Tổ X, khu H, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh - Vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Tiến L1 bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 01/3/2017, tại xưởng cơ khí nhôm kính H thuộc tổ X, khu H, phường P, thành phố U do anh Bùi Huy Công L2 làm chủ, lợi dụng sơ hở khi anh L2 đang nghỉ trưa, trong xưởng không có người trông coi, cửa mở to Nguyễn Tiến L1 đi vào bên trong xưởng, dùng tay xách 01 chiếc máy cắt nhãn hiệu Makita Ls1030n và 01 máy hàn điện nhãn hiệu Pecahta 250A đi ra ngoài đường và đặt lên sau yên xe máy của một thanh niên khác đi cùng đang chờ ở ngoài đình bỏ đi thì bị anh L2 phát hiện, hô hoán và cùng một số người dân bắt giữ được L1, thu lại tài sản, thanh niên đi cùng L1 điều khiển xe máy bỏ chạy. Sau đó anh L2 báo Công an phường Phương Nam đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 máy cắt nhãn hiệu Makita Ls1030n, 01 máy hàn điện nhãn hiệu Pecahta 250A, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202 màu đen, số seri: 358015038239329, số sim 01692610775.

Tại Cơ quan điều tra L1 khai nhận: khoảng 09 giờ 04 phút ngày 01/3/2017 L1 gọi điện thoại rủ Hoàng Thế A là người quen biết với L1 đi sang thành phố U để trộm cắp tài sản. Thế A đồng ý và điều khiển xe mô tô của Thế A chở L1, khi đi đến gần địa bàn U, Thế A đổi tay lái cho L1 điều khiển xe. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực phường P, thành phố U phát hiện thấy xưởng cơ khí của anh L2 không có người trông coi L1 liền quay xe lại, bảo Thế A ngồi trên xe còn L1 đi vào trong xưởng trộm cắp 01 chiếc máy cắt và 01 máy hàn điện của anh L2. Ngay lúc đó L1 bị phát hiện bắt giữ, còn Thế A điều khiển xe máy bỏ chạy.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 06 ngày 01/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Uông Bí kết luận: 01 máy cắt nhôm, nhãn hiệu Makita Ls1030n, xuất xứ Nhật Bản có giá là 4.000.000đ (bốn triệu đồng); 01 máy hàn điện nhãn hiệu Pecahta 250A, vỏ bằng kim loại, màu sơn đỏ có giá là 1.000.000đ (một triệu đồng). Tổng giá trị tài sản của anh L2 bị L1 trộm cắp là 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số: 45/KSĐT- HS ngày 03/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo về tội: ***“Trộm cắp tài sản”*** theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa hôm nay giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 01/3/2017.

**Về hình phạt bổ sung:* Đề nghị HĐXX không áp dụng đối với bị cáo.

**Về trách nhiệm dân sự:* Tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại, nên không đề cập, giải quyết.

**Về vật chứng:* Đề nghị HĐXX tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại Nokia 1202, tịch thu tiêu hủy chiếc sim điện thoại số 01692.610.775.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Tiến L1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, với lời khai của người bị hại, những người làm chứng, với biên bản bắt người phạm tội quả tang, với vật chứng vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ. Vì vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 12 giờ 30 phút ngày 01/3/2017 tại khu H, phường P, thành phố U, Nguyễn Tiến L1 có hành vi trộm cắp của anh L2 01 máy cắt nhôm hiệu Makita Ls1030n trị giá 4.000.000đ (bốn triệu đồng) và 01 máy hàn điện hiệu Pecahta 250A trị giá 1.000.000đ (một triệu đồng). Tổng giá trị tài sản L1 trộm cắp của anh L2 trị giá 5.000.000đ (năm triệu đồng). Nhưng vì bị cáo đã hai lần bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích mà lại phạm tội mới do cố ý, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Điều 138 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

2. Phạm tội thuộc trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm:...

c) Tái phạm nguy hiểm;”

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo về tội: ***“Trộm cắp tài sản”*** theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, gây ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Bị cáo là người có nhân thân xấu đã bị kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản, vừa mới ra tù bị cáo lại tiếp tục phạm tội, điều này thể hiện tính coi thường pháp luật, thích ăn chơi nhưng lười lao động của bị cáo. Vì vậy phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương

xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, bắt bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung tội phạm.

Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo, tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải với hành vi đã thực hiện, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

**Về hình phạt bổ sung:* Xét bị cáo không có việc làm, không có tài sản riêng, không có thu nhập, nên không áp dụng đối với bị cáo.

**Về trách nhiệm dân sự:* Tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại, nên không đề cập, giải quyết.

**Về vật chứng:* Bị cáo dùng điện thoại di động Nokia 1202 số sim 01692.610.775 để liên lạc, rủ Thế A đi trộm cắp tài sản, nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại, còn chiếc sim điện thoại số 01692.610.775 cần tịch thu tiêu hủy. (Đối với Hoàng Thế A Cơ quan điều tra chưa làm rõ được hành vi phạm tội, nên đã tách ra để xử lý sau).

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Tiến L1** phạm tội: “***Trộm cắp tài sản***”.

Áp dụng: điểm c khoản 2, Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Tiến L1 30** (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 01/3/2017.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202 số seerri 358015038239329, tịch thu tiêu hủy sim điện thoại số 01692.610.775 (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/5/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an thành phố Uông Bí với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh*).

Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA.

Nguyễn Đức Thủy – Nguyễn Thị Xuân

Vũ Huy Hùng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND t/p Uông Bí;
- Chi cục THADS t/p Uông Bí;
- Công an thành phố Uông Bí;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

Vũ Huy Hùng

